**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần : 25* Từ ngày 03/3/2025 Đến ngày 07/3/2025**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **HAI** | Sáng  **03/3** | T.Việt | 242 | Tiết 2: Quê mình đẹp nhất |
| T.Việt | 241 | Bài 1: Quê mình đẹp nhất  Tiết 1: Quê mình đẹp nhất |
| Toán | 121 | Các số từ 111 đến 200 (Tiết 2) |
| **Chiều**  **03/3** | TNXH | 49 | Bài 22: Chăm sóc bảo vệ cơ quan hô hấp (Tiết1) |
| HĐTN | 73 | **Sinh hoạt dưới cờ*:***  Tham gia hoạt động “Lởi nhắn nhủ yêu thương” |
| **BA** | Sáng  **04/3** | Toán | 122 | Các số có ba chữ số (Tiết 1) |
| Mĩ thuật | 25 | Chú hổ trong rừng (Tiết 1) |
| T.Việt | 243 | Tiết 3: Viết chữ hoa X , Xuân về hoa nở |
| T. Việt | 244 | Tiết 4: Từ chỉ hoạt động. Dấu chấm than |
| **TƯ** | Sáng  **05/3** | Đ.Đức | 25 | Bài 13: Em yêu quê hương ( Tiết 1) |
| T. Việt | 245 | Bài 2: Rừng ngập mặn Cà Mau  Tiết 1: Đọc Rừng ngập mặn Cà Mau |
| T. Việt | 246 | Tiết 2: Nghe viết Rừng ngập mặn Cà Mau. Viết hoa tên địa lí. Phân biệt r/d/gi; im/iêm |
| Toán | 123 | Các số có ba chữ số (Tiết 2) |
| HĐTN | 74 | Hoạt động giáo dục theo chủ đề:- Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình. - Lập thời gian biểu hoạt động chung của các thành viên trong gia đình. |
| **NĂM** | Sáng  **06/3** | T. Việt | 247 | Tiết 3: Mở rộng vốn từ Quê hương |
| T. Việt | 248 | Tiết 4: Nói và đáp lời cảm ơn |
| Toán | 124 | Các số có ba chữ số (Tiết 3) |
| GDTC | 50 | Ôn các tư thế và kĩ năng vận động cơ bản |
| **SÁU** | Sáng  **07/3** | T. Việt | 249 | Tiết 5: luyện tập thuật việc được tham gia (tt) |
| T. Việt | 250 | Tiết 6: Đọc một bài thơ về thiên nhiên |
| Toán | 50 | Bài 22: Chăm sóc bảo vệ cơ quan hô hấp (Tiết 2) |
| TNXH | 125 | Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị. |
| HĐTN | 75 | SH LỚP: Làm thiệp hoặc món quà tặng người p/nữ mà em quý. |

Ngày 28 tháng 2 năm 2025

Giáo viên

**Huỳnh Thị Bảo Châu**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2 - Tiết 241, 242**

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

***BÀI 1:* QUÊ MÌNH ĐẸP NHẤT**

**Tiết 1, 2 (TĐ): QUÊ MÌNH ĐẸP NHẤT**

Thời gian thực hiện: Ngày 3 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nói được với bạn về cảnh đẹp nơi em sống; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

-Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc: *Tình yêu quê hương của hai bạn nhỏ*; biết liên hệ bản thân: *Yêu quý quê hương*; biết đóng vai nhân vật để nói và đáp lời cảm ơn phù hợp.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**:

* Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, trách nhiệm
* Bước đầu thể hiện tình yêu quê hương nơi mình sống bằng việc làm cụ thể (kính trọng, biết ơn người lao động, tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi…).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

+ Tranh ảnh, video clip HS giúp bố mẹ làm việc nhà (nếu có).

+ Bảng phụ ghi đoạn từ *Cả hai reo lên …. bữa cơm chiều mẹ nấu quá.*

+ Thẻ từ ghi sẵn các từ ngữ ở BT 3 để tổ chức cho HS chơi trò chơi.

* Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1.Khởi động**   * **Mục tiêu:** GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm *Sắc màu quê hương.* * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:** * GV giới thiệu tên chủ điểm: Sắc màu quê hương. * Yêu cầu HS nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của mình về tên chủ điểm Sắc màu quê hương. * Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi để chia sẻ cho nhau nghe về cảnh đẹp mình sống (đó là cảnh gì, cảnh có gì đẹp, cảm xúc…) * GV giới thiệu bài mới và ghi tên bài đọc mới Quê mình đẹp nhất. | * HS lắng nghe * HS nêu suy nghĩ * HS chia sẻ trong nhóm * HS lắng nghe, nhắc lại tên bài. |
| 30’ | **2.Khám phá và luyện tập:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh đọc đúng, lưu loát từ ngữ, câu, đoạn, bài. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** đọc cá nhân (từ khó, câu), nhóm (đoạn). * **Cách tiến hành:** * ***Hướng dẫn luyện đọc từ khó:***   -Giáo viên đọc mẫu lần 1  -GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau từng câu.  -Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài. VD: *nghĩ, cõng, song vỗ, sụt sùi*…  -Gạch dưới những âm vần dễ lẫn  -Cho HS đọc từ khó   * ***Luyện đọc đoạn*** *:* * GV hướng dẫn cách đọc * Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp học sinh. * ***Hướng dẫn ngắt giọng*** *:*   -GV đọc mẫu câu dài, câu cần ngắt giọng, yêu cầu học sinh lắng nghe và đọc ngắt giọng lại.  *Trong giấc mơ,/ Nguyên thấy mình và Thảo/tình cờ gặp đám mây đang nằm ngủ/ trên đỉnh núi.// Hai bạn nhẹ nhàng leo lên/ và nghĩ rằng đám mây sẽ cõng mình/ lên trời.// ,…*  -Hướng dẫn học sinh rút ra từ cần giải nghĩa  -Yêu cầu học sinh luyện đọc trong nhóm.  - Hướng dẫn học sinh nhận xét bạn đọc.   * ***Thi đọc:***   -Mời các nhóm thi đọc.  -GV lắng nghe và nhận xét. | * HS lắng nghe   - HS đọc thành tiếng câu (đọc nối tiếp)  - HS tìm từ khó.  - HS đọc từ khó.   * HS đọc đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. * HS đọc.   -HS tìm từ khó hiểu và giải nghĩa từ.  -HS luyện đọc theo nhóm.  -Các nhóm tham gia thi đọc, các em khác nhận xét. |
| 10’ | Tiết 2:  ***Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh trả lời được các câu hỏi có trong nội dung bài. * **Phương pháp,hình thức tổ chức:** thực hành, vấn đáp, … * **Cách tiến hành:**   Giáo viên đặt câu hỏi:  - Trong giấc mơ, Nguyên và Thảo được đám mây đưa đi đâu?  - Lúc đầu, hai bạn cảm thấy thế nào?  - Sau đó hai bạn lại mong muốn đều gì? Vì sao?  - Sau chuyến đi, hai bạn nhận ra điều gì?  -Nhận xét phần trả lời câu hỏi của học sinh.   * GDKNS: GD HS yêu quê hương nơi mình sống bằng việc làm cụ thể (kính trọng, biết ơn người lao động, tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi…). | -HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  - Trong giấc mơ, Nguyên và Thảo được đám mây đưa đi lên tận trời xanh.  - Lúc đầu, hai bạn cảm thấy rất thích thú với cảnh vật xung quanh.  - Sau đó hai bạn lại mong muốn được về nhà, vì cảm thấy trên trời không thú vị, cảnh vật không đẹp như dưới mặt đất và hai bạn bị đói bụng.  - Hai bạn nhận ra rằng chỉ có quê mình là đẹp nhất.  -HS rút ra nội dung bài (*Tình yêu quê hương của hai bạn nhỏ.*) và liên hệ bản thân: biết yêu quê hương, tự hào, giữ gìn vệ sinh chung… |
| 10’ | ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh diễn cảm bài đọc * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:** * Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng. * GV đọc lại đoạn từ *Cả hai reo lên …. bữa cơm chiều mẹ nấu quá.* * HD HS luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn từ *Cả hai reo lên …. bữa cơm chiều mẹ nấu quá.* * Yêu cầu HS khá, giỏi đọc cả bài   ***Lồng ghép GDĐP***  ***Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên Giới thiệu cảnh đẹp nơi em ở như Tháp Nhạn, Thác H’Ly (Sông Hinh), Núi Đá Bia (Đông Hòa),… và yêu quý quê hương***  ***đất nước.*** | * HS nhắc lại nội dung bài * HS nghe GV đọc * HS luyện đọc * HS khá, giỏi đọc cả bài |
| 10’  5p | ***Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng***   * **Mục tiêu:**HS biết nói lời cảm ơn, biết đáp lời cảm ơn. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:** * Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Lời hay ý đẹp* * Yêu cầu HS chia nhóm, đóng vai nhân vật Nguyên và Thảo nói lời cảm ơn; chị gió và đại bàng đáp lời cảm ơn. * Yêu cầu 1 vài nhóm lên đóng vai. * GV nhận xét   **3. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | * HS xác định yêu cầu * HS đọc phân vai trong nhóm 4. * 1 vài nhóm lên đóng vai. |

***Kế hoạch bài dạy***

***môn Toán lớp 2* – Tiết 121**

**TUẦN: 25 BÀI : CÁC SỐ TỪ 111 ĐẾN 200 (TIẾT 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 3 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết đếm, lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số từ 111 đến 200.

- Biết so sánh, xếp thứ tự các số, xác định vị trí các số (từ 111 đến 200) trên tia số.

**. Năng lực:**

2.1. Năng lực đặc thù: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học.

2.2. Năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**. Phẩm chất:** Trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.

**. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: 1 thẻ trăm, 10 thanh chục, 17 khối lập phương.

- HS: 1 thẻ trăm, 3 thanh chục và 5 khối lập phương, bảng con, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4’**  **25’**  **5’** | **1. Hoạt động 1: Khởi động**  **\* Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp**: Trò chơi  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên yêu cầu học sinh tìm số lớn nhất trong các số:  a) 114, 118, 110  b) 106, 117, 109  c) 111, 119, 114  - GV nhận xét chung.  **2. Hoạt động 2: Luyện tập**  **\*** **Mục tiêu:** HS : Nhận biết được các số từ 111 đến 200. Đếm, lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số từ 111 đến 200.  So sánh, xếp thứ tự các số, xác định vị trí các số (từ 111 đến 200) trên tia số.  **\* Phương pháp :** Thực hành, đàm thoại, trò chơi, thảo luận  **\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm.  + Bài 1: Làm theo mẫu  - GV giới thiệu bảng các số.  - GV hướng đẫn HS thực hiện mẫu.  \* Hàng đầu: 111  . Quan sát hình ảnh các khối lập phương:  Có 1 trăm khối lập phương, ta viết chữ số 1 ở cột trăm.  . Có 1 chục khối lập phương, ta viết chữ số 1 ở cột chục.  . Có 1 đơn vị (có 1 khối lập phương lẻ), ta viết chữ số 1 ở cột đơn vị.  + Viết số:  . Có 1 trăm, 1 chục và 1 đơn vị (GV vừa nói, vừa chi tay vào các chữ số ở các cột trăm, chục, đơn vị), ta viết số 111  + Đọc số: một trăm mười một.  - HS chỉ tay vào từng chữ số của số đã viêt (111) để nói giá trị của từng chữ số.  \* Hàng thứ hai: 121  - GV hướng dẫn HS tự thực hiện tương tự số 111.  \* Hàng thứ ba: 134  - GV đọc số, HS viết số ra bảng con  - HS nói giá trị mỗi chữ số của số 134.  - HS dùng ĐDHT thể hiện số 134.  - HS kiểm chửng với SGK.  - HS thực hiện các hàng còn lại.  Khi sửa bài, có thể yêu cầu HS: Đọc số, viết số.  + Bài 2: Số ?  - HS đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu, nhận biết: thứ tự các số trên tia số, đọc số còn thiếu.  Sau khi sửa bài, GV hướng dẫn thêm cách đọc các số “đặc biệt”, như: 109; 115; 195;...; 191;... cho HS đọc xuôi - ngược dãy số vừa hoàn thành.  **3. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  **-** Giúp HS củng cố lại cách đọc, viết số từ 101 đến 110. Trò chơi Đố bạn  - Lớp trưởng lên điều khiển các bạn theo yêu cầu:  + Lớp trưởng đọc số - Các bạn viết số  + Lớp trưởng viết số - Các bạn đọc số  - Giáo viên yêu học sinh về chơi lại trò chơi “Đố bạn” với người thân trong gia đình.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS viết các số lớn nhất của 3 dãy số vào bảng con  - HS quan sát  - HS theo dõi  - HS quan sát và trả lời  - HS viết số 111 và bảng con  - Cá nhân HS đọc số  - Nhóm đôi HS nói cho nhau nghe  - HS thực hiện  - HS viết số vào bảng con  - HS trao đổi theo đôi bạn  - HS đọc nối tiếp  - 1 HS đọc yêu cầu  - Đôi bạn đọc kết quả cho nhau nghe  - Cả lớp thực hiện  - HS tự học |

***Kế hoạch bài dạy***

***Môn Tự nhiên và xã hội lớp 2 – Tuần 25 – Tiết 49***

CHỦ ĐỀ: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE

BÀI 22: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 1)

Thời gian thực hiện: Ngày 3 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Phân biệt được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cơ quan hô hấp.

- Nêu được sự cần thiết và bảo vệ cơ quan hô hấp.

- Năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Năng lực khoa học: Tìm hiểu môi trường TNXH xung quanh: Nêu được sự cần thiết và thực hiện được việc hít vào, thở ra đúng cách và tránh xa nơi có khói bụi để bảo vệ cơ quan hô hấp.

- Phẩm chất: Biết quan tâm, chăm sóc yêu thương bản thân và gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Các hình trong bài 22 SGK, trang phục, đồ chơi phục vụ cho việc đóng vai.

**2. Học sinh**: SGK, khẩu trang y tế.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động khởi động**   * ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết của HS về lợi ích của việc tập thể dục buổi sáng, dẫn dắt vào bài mới. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Đàm thoại, gợi mở - vấn đáp,… * ***Cách tiến hành:*** * GV tổ chức cho HS cùng hát bài “Tập thể dục buổi sáng”. * HS trả lời câu hỏi:   + Bạn nhỏ làm gì vào buổi sáng?  + Tập thể dục và hít thở sâu vào buổi sáng mang lại lơi ích gì cho cơ thể chúng ta?   * GV mời 2 - 3 HS trả lời. * GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp”. | * HS trả lời câu hỏi: Bạn nhỏ tập thể dục vào buổi sáng? * HS trả lời. |
| 8’ | **2. Hoạt động hình thành, phát triển năng lực nhận thức, tìm hiểu:**  **2.1. Hoạt động 1: Tác hại của khói bụi và thời tiết lạnh**   * ***Mục tiêu:*** HS nhận biết tác hại của khói bụi, thời tiết lạnh đối với cơ quan hô hấp và có ý thức tránh xa nơi khói bụi, giữ ấm cơ thể để bảo vệ cơ quan hô hấp. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Thảo luận nhóm, hỏi đáp. * ***Cách tiến hành:*** * GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 88 và trả lời các câu hỏi: Chuyện gì xảy ra với bạn Nam? Vì sao? * GV gợi mở để HS nêu lên được tác hại của việc hít phải khói bụi và không giữ ấm cơ thể khi trời lạnh. * GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận. * ***Kết luận:*** Cần tránh xa nơi khói bụi và biết giữ ấm cơ thể khi trời lạnh để bảo vệ cơ quan hô hấp. | - HS suy nghĩ và thảo luận câu hỏi theo nhóm đôi. |
| 12’ | **2.2. Hoạt động 2: Việc làm bảo vệ cơ quan hô hấp**   * ***Mục tiêu:*** HS phân biệt được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cơ quan hô hấp. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** trực quan, kể chuyện,… * ***Cách tiến hành:*** * GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu HS quan sát các hình *4, 5, 6*, 7 trong SGK trang 89 và trả lời câu hỏi: *Các bạn trong từng hình đang làm gì? Việc làm đó có ích lợi hay tác hại đến cơ quan hô hấp? Vì sao?* * G V tổ chức cho HS trình bày trước lớp. * GV yêu cần HS liên hệ bản thân: *Nêu những việc em đã làm để bảo vệ cơ quan hô hấp.* * G V và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận. * ***Kết luận:*** Để bảo vệ cơ quan hô hấp, em cần vệ sinh sạch mũi và miệng. | - HS quan sát tranh, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.  - Đại diện học sinh trình bày trước lớp.  - HS trả lời. |
| 7’ | **2.3. Hoạt động 3: Thực hành đeo khẩu trang**   * ***Mục tiêu:*** HS biết cách đeo khẩu trang y tế đúng cách và an toàn. **Tích hợp : giữ vệ sinh cơ quan hô hấp ,thực hiện thở đúng cách .Tăng cường vận động**   ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** trực quan, vấn đáp, thực hành   * ***Cách tiến hành:*** * GV yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ các bước đeo khẩu trang trong SGK trang 89, nêu thứ tự các bước đeo khẩu trang y tế. * GV hướng dẫn và làm mẫu 4 bước đeo khẩu trang y tế đúng cách và an toàn. (Hoặc G V có thể cho HS xem video clip hướng dẫn cách đeo khẩu trang.) * GV yêu cầu HS thực hành đeo khẩu trang theo nhóm đôi. * G V tổ chức cho HS thực hành trước lớp * G V và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.   ***\* Kết luận:*** Em cần đeo khẩu trang đúng cách để đảm bảo an toàn cho bản thân.  - GV chốt kiến thức của bài: Để bảo vệ cơ quan hô hấp, em cần vệ sinh sạch mũi và miệng, đeo khẩu trang khi ra ngoài, rửa tay thường xuyên và đúng cách, tránh tiếp xúc với những nơi có khói bụi,... | - HS trả lời các bước.  - HS thực hành đeo khẩu trang theo nhóm đôi. |
| 3’ | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục thực hành các bước đeo khẩu trang y tế đúng cách, an toàn và chia sẻ với người thân.  - Dặn chuẩn bị tiết sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương |  |

***Kế hoạch bài dạy***

***Môn Hoạt động trải nghiệm lớp 2* – Tiết 73**

**Sinh hoạt dưới cờ**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**THAM GIA HOẠT ĐỘNG “ LỜI NHẮN NHỦ YÊU THƯƠNG”**

Thời gian thực hiện: Ngày 3 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Tham gia trình bày các tiết mục văn nghệ. Gửi lời nhắn nhủ yêu thương tới các thành viên trong gia đình.

**. Về năng lực:**

-Năng lực tự quản, tổ chức, thiết kế các hoạt động: tham gia vào các hoạt động múa hát mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 của trường.

**. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trách nhiệm: Chăm ngoan, tỏ lòng biết ơn đối với những người thân trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Phụ kiện tham gia các hoạt động chung của trường.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 3p  14P  15P  3P | **1. Nghi lễ:**  - Ổn định tổ chức: Liên đội trưởng  - Nghi lễ chào cờ. Đội nghi lễ nhà trường thực hiện  **2.Nhận xét công tác tuần qua:**  -LĐT sơ kết tuần qua, tổng kết điểm và đưa ra kế hoạch tuần sau  -Tổng phụ trách hướng dẫn LĐT điều hành.  -Tổng phụ trách nhận xét tình hình chung của toàn trường các mặt: phong trào, vệ sinh, nề nếp, học tập,…  -Đại diện Ban giám hiệu nhận xét.  **3.Sinh hoạt theo chủ đề:**  -Tổng phụ trách giới thiệu chủ đề sinh hoạt : **Tham gia hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương”**   * *Mục tiêu:* Giúp học sinh tham gia tích cực hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương” * *Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi, văn nghệ, …. * *Cách tiến hành:*   - Giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia múa hát, đọc thơ, kể chuyện,…thể hiện tình cảm với người mà em yêu quý.  -TPT Đội cùng BGK tổng kết, nhạn xét, tuyên dương các tiết mục dự thi có đầu tư, diễn cảm xúc.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - TPTĐ giao nhiệm vụ cho các lớp chuẩn bị cho hoạt động theo chủ đề tuần sau: Tham gia hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương.” | - HS chào cờ  - Lớp trực tuần nhận xét thi đua các lớp trong tuần qua.  - HS lắng nghe kế hoạch tuần mới.  - HS tham gia tổng kết phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”.  - HS có thái độ nghiêm túc, tập trung khi tham gia hoạt động tổng kết.  - HS chia sẻ nhóm đôi về những kĩ năng chăm sóc và phục vụ bản thân. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 122**

**CHỦ ĐỀ: CÁC SỐ ĐẾN 1000**

**TUẦN 25 BÀI: CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 4 tháng 3 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết số liền trước, số liền sau, xác định vị trí các số trên tia số.

- Có kĩ năng xếp hình.- Nhận biết được các số có ba chữ số gồm số trăm, số chục, số đơn vị; số tròn chục, số tròn trăm; nhận biết và tìm được số liền trước, số liền sau.

- Biết đếm, lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số có ba chữ số.

1. Năng lực: Giúp HS

1.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Nhận biết được các số có ba chữ số gồm số trăm, số chục, số đơn vị; số tròn chục, số tròn trăm; nhận biết và tìm được số liền trước, số liền sau.

- Tư duy và lập luận toán học: Biết lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số có ba chữ số; xác định vị trí các số trên tia số.

- Mô hình hoá toán học: Ôn tập xếp hình.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; 2 thẻ trăm, 3 thanh chục và 10 khối lập phương, bộ xếp hình.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; bảng con; 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, bảng số bài luyện tập 1, hình vẽ bài luyện tập 5 và bộ xếp hình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của HS** |
| **5p** | **1. Khởi động**  GV tổ chức trò chơi: Đố bạn  - GV lần lượt đưa từng số 125, 137, 192.  GV nhận xét, khen ngợi. | - HS đọc số, nói cấu tạo từng số. | |
| **15’** | **2. Hoạt động 2: Giới thiệu số có ba chữ số**  a. Mục tiêu: Nhận biết được các số có ba chữ số gồm số trăm, số chục, số đơn vị; biết lập số, đọc, viết cấu tạo thập phân của các số có ba chữ số.  b. Phương pháp: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm  c. Hình thức: Cá nhân - nhóm - lớp.  d. Cách thực hiện: | | |
| - GV cho HS ngồi theo nhóm 3.  - GV yêu cầu HS đếm số khối lập phương từ 200.  A picture containing graphical user interface  Description automatically generated  - Có tất cả bao nhiêu khối lập phương?  - GV yêu cầu HS xếp lại theo các trăm, chục, đơn vị.  Graphical user interface, application  Description automatically generated  - Số có 2 trăm, 1 chục và 4 đơn vị viết như thế nào?  - Đọc lại số con vừa viết.  🡪 GV chốt: Các số có ba chữ số gồm số trăm, số chục và số đơn vị. | - HS ngồi theo nhóm ba, lấy 2 thẻ trăm và 14 khối lập phương.  **-** HS đếm số khối lập phương từ 200 (hai trăm, hai trăm linh một,..., hai trăm mười bốn).  - Hai trăm mười bốn khối lập phương.  •1 HS xếp lại và nói: “Có 2 trăm, 1 chục và 4 đơn vị.”  • 1 HS viết số vào bảng con: “214”.  • 1 HS đọc số: “Hai trăm mười bốn.”  - Viết là 214  - 3 HS đọc trước lớp: Hai trăm mười bốn.  - Lớp đọc đồng thanh. | |
| **10’** | **2. Hoạt động 3: Thực hành**  a. Mục tiêu: Thực hành lập số, đọc, viết cấu tạo thập phân của các số có ba chữ số.  b. Phương pháp: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm  c. Hình thức: Cá nhân – lớp.  d. Cách thực hiện: | | |
| - GV hướng dẫn HS thực hiện mẫu:  • Viết số 358 ra bảng con.  • Phân tích cấu tạo thập phân của số.  Graphical user interface  Description automatically generated with low confidence  • Lấy thẻ theo số 358    - GV kiểm tra ĐDHT, khen ngợi HS lấy đúng.  - Số gồm 3 trăm, 5 chục và 8 đơn vị đọc như thế nào?  - GV cho HS làm việc theo nhóm đôi, tự thực hiện theo mẫu với các số 275; 330; 404.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn.  - Cho HS sửa bài trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS viết số.  - HS nêu: 358 gồm 3 trăm, 5 chục và 8 đơn vị.  - HS lấy 3 thẻ trăm, 5 thẻ chục và 8 khối lập phương.  - HS đọc cá nhân, đồng thanh: Ba trăm năm mươi tám.  - HS làm việc nhóm đôi theo các bước:  • Viết số.  • Phân tích cấu tạo thập phân của số.  • Lấy thẻ theo số.  - 3 nhóm sửa bài, giải thích cách làm, mời bạn nhận xét. |
| **5’** |  | | |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Giáo viên yêu cầu học sinh lấy thẻ A, B, C.  Câu 1: Số có 4 trăm và 7 đơn vị được viết là:  A. 47  B. 470  C. 407  Câu 2: Số 530 gồm có:   1. 5 trăm, 3 chục 2. 5 trăm, 0 chục, 3 đơn vị 3. 5 trăm, 3 đơn vị   - GV nhận xét, tuyên dương.  Dặn dò: Học sinh về nhà thực hành đếm số. Chuẩn bị: Tiết 2   * Nhận xét tiết học, tuyên dương | | - Học sinh lấy hoa, xoay chọn đáp án đúng.  C  A |

***Kế hoạch bài dạy***

***môn Mĩ Thuật lớp 2* - Tiết 25**

**TUẦN: 25 Chủ đề: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI**

**Bài 4: CHÚ HỔ TRONG RỪNG**

Thời gian thực hiện: Ngày 4 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được cách kết hợp các hình cắt, dán giấy màu để tạo hình con vật.

- Tạo được hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu…

- Chỉ ra được hình lặp lại và đậm, nhạt của màu tạo đặc điểm trong sản phẩm mĩ thuật.

- Có ý thức bảo vệ động vật quý.

**. Năng lực.**

***Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***Năng lực chuyên biệt:***

- Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về con vật hung dữ, chú Hổ theo nhiều hình thức.

**. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương con vật và có ý thức giữ gìn môi trường trong thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên.**

- Giáo án, SGK, SGV.

- Ảnh, tranh vẽ về chú Hổ, được sáng tạo từ cắt, dán giấy và ảnh Hổ trong thiên nhiên. Tanh của họa sĩ HeniRousseau.

- Hình ảnh một số tắc kè hoa được sáng tạo từ hình vẽ, và ảnh tắc kè hoa trong tự nhiên. Video về con tắc kè hoa.

**2. Đối với học sinh.**

- SGK.

- Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P**  **25p**  **5p** | **A. Hoạt động khởi động:**  - GV: Cho HS hát bài hát đầu giờ.  **- Nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ.**  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **a. Mục tiêu:**  - HS biết quan sát và nhận biết được đặc điểm tạo hình của chú hổ thông qua hình ảnh.  **b. Nhiệm vụ của GV.**  - Tạo cơ hội cho HS quan sát hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu để các em nhận biết các hình, màu, vật liệu và cách tạo ra chú hổ.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - Cho HS xem một số hình hổ được tạo ra từ cắt, dán giấy màu.  - Khuyến khích HS chỉ ra các hình, màu tạo ra hổ.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết vật liệu, hình, màu và cách tạo hình hổ.  **d. Câu hỏi gợi mở:**  *- Em thấy các chú hổ được tạo ra từ những hình, màu nào?*  *- Chú hổ tron hình được tạo ra bằng cách nào?*  *- Hình nào được lặp lại trên chú hổ…?*  ***\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:***  *- Hình hổ được làm bằng cách cắt, dán các hình cơ bản từ giấy màu.*  **\* Cách nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ:**  + GV hướng dẫn HS quan sát hình và cho biết:  - Hình chú hổ được tạo ra bằng cách nào?  - Nhận xét về hình màu của chú hổ.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách nhận biết đặc điểm tạo hình của chú hổ**ở hoạt động 1.*  **B. KIẾN THẠO KIẾN THỨC** - **KĨ NĂNG:**  **HOẠT ĐỘNG 2: Cách tạo hình chú hổ.**  **a. Mục tiêu:**  - Tạo được hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu.  **b. Nhiệm vụ của GV.**  - Tạo cơ hội cho HS quan sát, thảo luận những hình có thể tạo nên chú hổ và ghi nhớ các bước tạo hình chú hổ bằng giấy màu.  **c. Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thảo luận để nhận biết các bước tạo hình chú hổ bằng giấy màu.  - Làm mẫu các bước để HS quan sát.  - Khuyến khích HS trình bày lại các bước tạo hình chú hổ sau thảo luận.  **d. Câu hỏi gợi mở:**  *- Chú hổ có những bộ phận gì?*  *- Có thể tạo hình chú hổ theo các bước nào?*  *- Những hình nào phù hợp để tạo thành hình chú hổ?*  *- Các hình nào được lặp lại? Tỉ lệ các hình đó như thế nào?*  *- Sử dụng các màu giấy như thế nào để trang trí cho đặc điểm của chú hổ nổi bật?*  ***\* Tóm tắt để HS ghi nhớ:***  *- Hình cắt từ giấy màu có thể dùng để tạo hình và trang trí chú hổ.*  **\* Cách tạo hình chú hổ:**  - GV hướng dẫn cho HS quan sát và chỉ ra cách tạo hình chú hổ theo gợi ý dưới đây.  + Bước 1: Cắt hình có màu phù hợp với các bộ phận của hổ.  - Hình tròn làm đầu và 2 tai.  - Hình chữ nhật làm thân, chân và đuôi.  - Hình tam giác, chữ nhật…làm nét vằn trên thân.  + Bước 2: Dán các hình để tạo chú hổ.  + Bước 3: Trang trí chú hổ thêm ,sinh động.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là các em đã thực hiện được**cách bước cách tạo hình của chú hổ**ở hoạt động 2.*  **Tích hợp TNXH,KNS : HS biết yêu thương động vật**  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Củng cố tiết học, nhận xét HS hoàn thành, và chưa hoàn thành.  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS hát đều và đúng nhịp.  - HS cùng chơi.  - HS cảm nhận.  - HS quan sát hình chú hổ bằng cách cắt, dán giấy màu để các em nhận biết các hình, màu, vật liệu và cách tạo ra chú hổ.  - HS xem một số hình hổ để hình dung.  - HS trả lời:  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  - HS quan sát hình.  - HS quan sát hình và trả lời?  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*  - HS cảm nhận.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thảo luận.  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS trả lời:*  *- HS ghi nhớ:*  *-* HS quan sát và chỉ ra cách tạo hình chú hổ.  - HS quan sát hình trong SGK, (Trang 55), thực hành.  - HS thực hành.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2 - Tiết 243,244**

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

***BÀI 1:* QUÊ MÌNH ĐẸP NHẤT**

Tiết 3: Viết chữ hoa X

Tiết 4: Từ chỉ hoạt động. Dấu chấm than

Thời gian thực hiện: Ngày 4 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng kiểu chữ hoa *X* và câu ứng dụng.

- Tìm được từ chỉ hoạt động, đặt được câu bày tỏ sự ngạc nhiên, vui mừng trong các tình huống đơn giản.

- Chọn được một bức tranh về cảnh đẹp thiên nhiên và nói được về bức tranh đó.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**:

* Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.
* Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: Mẫu chữ *X* hoa. Bảng phụ: *Xuân về hoa nở.*

2.Học sinh: Vở tập viết, bảng con, tranh vẽ cảnh đẹp quê hương.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 3: VIẾT CHỮ HOA: X**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10’ | **A. KHỞI ĐỘNG**  Cho lớp hát  **B. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  ***Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa X***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ X hoa * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, nêu quy trình viết chữ hoa X.  -Giáo viên lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | – HS quan sát mẫu chữ *X* hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ *X* hoa.  **Cấu tạo**: Chữ X hoa gồm 2 nét: *nét cong phải và nét cong trái.*  **Cách viết:** *Đặt bút dưới ĐK ngang 3, cách bên trái ĐK dọc 2 một li, viết nét cong trái nhỏ liền mạch với nét cong phải lớn; không nhấc bút, viết tiếp nét cong trái lớn liền mạch với nét cong phải nhỏ, dừng bút giữa 2 ĐK ngang 1 và 2, sau ĐK dọc 2.*  *Lưu ý: ĐK dọc 2 là trục đối xứng của chữ X.*  – HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ *X* hoa.  – HS viết chữ *X* hoa vào bảng con.  – HS tô và viết chữ *X* hoa vào VTV. |
| 10’ | ***Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ X hoa, câu ứng dụng “*Xuân về hoa nở*” * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | -Học sinh quan sát chữ mẫu, nêu quy trình viết.  -Học sinh luyện viết bảng con chữ “X” hoa; chữ “*Xuân về hoa nở*”;  -HS viết chữ *X* hoa, chữ *Xuân* và câu ứng dụng vào VTV: “*Xuân về hoa nở”* |
| 10’ | ***Hoạt động 3: Luyện viết thêm***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ x hoa, đọc, viết và hiểu câu thơ:   “*Xuân về cánh én lượn bay*  *Trăm hoa đua nở ngất ngây lòng người.”*  *Đỗ Lan*   * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh.  -Giáo viên hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:  “*Xuân về cánh én lượn bay*  *Trăm hoa đua nở ngất ngây lòng người.”*  *Đỗ Lan* | * HS quan sát. * HS viết chữ X hoa, chữ *Xuân* và câu thơ vào VTV.   - HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ. |
| 5’ | ***Hoạt động 4: Đánh giá bài viết***   * ***Mục tiêu:*** Giúp học sinh biết đánh giá bài viết của bản thân và của bạn bè. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, trực quan, vấn đáp. * **Cách tiến hành:** * GV yêu cầu HS trao đổi vở chéo cho nhau và tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. * GV nhận xét một số bài viết. | - HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  - HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| **Tiết 4 : TỪ CHỈ HOẠT ĐỘNG. DẤU CHẤM THAN** | | |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 12’ | ***Hoạt động 1: Luyện từ (Bài tập 3)***   * **Mục tiêu:** GiúpHS tìm được các từ ngữ chỉ con vật và hoạt động tương ứng trong đoạn văn. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, thảo luận nhóm đôi, trò chơi. * **Cách tiến hành:** * Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3 và đọc đoạn văn. * Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi BT3. * GV chia lớp làm 2 đội tổ chức trò chơi tiếp sức tìm các từ ngữ chỉ con vật và hoạt động tương ứng trong đoạn văn. * GV nhận xét 2 đội chơi. * Yêu cầu HS tìm câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng trong đoạn văn. * GV nhận xét. * Yêu cầu HS tìm thêm một số từ chỉ người, vật và từ chỉ hoạt động của người, vật. * GV nhận xét. | * HS xác định yêu cầu và đọc đoạn văn. * HS thảo luận nhóm đôi. * HS chơi tiếp sức * HS trả lời, các em khác nhận xét.   -HS trả lời, các em khác nhận xét, bổ sung. |
| 12’ | ***Hoạt động 2: Luyện câu (Bài tập 4)***   * **Mục tiêu:** GiúpHS biết đặt câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:** * Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4. * GV lần lượt đưa ra 2 tình huống và yêu cầu HS nói câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng. * GV nhận xét, khen thưởng, chỉnh sửa các câu nói của HS. * Yêu cầu HS viết câu vừa nói vào VBT. | * HS xác định yêu cầu của BT 4. * HS đặt câu. * ­HS viết vào VBT. |
| 9’  2p | ***Hoạt động 3: Vận dụng***   * **Mục tiêu:** GiúpHS xác định yêu cầu của hoạt động: *Chia sẻ với bạn cảm xúc của em sau khi làm việc nhà*. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thảo luận nhóm đôi * **Cách tiến hành:** * Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động: Chọn một bức tranh về cảnh đẹp thiên nhiên và nói về bức tranh đó. * Yêu cầu HS chia sẻ tranh mà mình đã chuẩn bị và nói về bức tranh đó theo nhóm 4. * GV mời một số em lên chia sẻ bức tranh của mình trước cả lớp. * GV nhận xét, khen thưởng. * GDKNS: GD HS yêu quê hương, tự hào về quê hương mình, có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh nơi công cộng.   **3. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | * HS xác định yêu cầu. * HS thực hiện hoạt động theo nhóm 4. * HS chia sẻ trước cả lớp. * HS lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC – LỚP 2 - Tiết 25**

**TUẦN: 25 BÀI 13: EM YÊU QUÊ HƯƠNG ( Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: Ngày 5 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Nêu được địa chỉ của quê hương em;
* Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.
* Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; kính trọng, biết ơn người có công với quê hương.

**Phẩm chất chủ yếu**

**Yêu nước, nhân ái**: Chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết; nhắc nhở bạn bè, người thân tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết; thực hiện những việc làm để phòng tránh bị lạc nơi công cộng.

**Năng lực chung**

**Giao tiếp và hợp tác**: Trao đổi, chia sẻ ý kiến với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**Năng lực đặc thù**

**Năng lực điều chỉnh hành vi:**

**- NL điều chỉnh hành vi** :Tìm kiếm được sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cắn thiết; bước đẩu biết điều chỉnh và nhắc nhở bạn bè, người thân tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng khi cần thiết.

-**Năng lực giao tiếp và hợp tác**: Trao đổi, chia sẻ ý kiến với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập

-**Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo**: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; thực hiện các việc làm cẩn thiết để tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

-SGKĐạo đức 2, bộ tranh về kĩ năng tự bảo vệ.

- Ppt: tranh ảnh minh họa, tranh để thể hiện đồng tình, tranh tình huống, Phiếu tự nhận xét của học sinh, Phiếu nhận xét của CMHS.

- Bảng tương tác, máy chiếu, ti vi…(tùy điều kiện của địa phương, nhà trường mà giáo viên chọn lựa phù hợp).

**2. Chuẩn bị của học sinh**

-SGK Đạo đức2, kéo, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, miếng nhựa đeo thẻ hoặc dây đeo,...

- Cha mẹ học sinh hỗ trợ gửi clip quay hoạt động thường ngày của học sinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **Khởi động**  **Hoạt động: Chia sẻ cảm nhận.**  *Mục tiêu:* HS chia sẻ được cảm nhận về tình yêu quê hương qua bài hát.  ***Tổ chức thực hiện:***   1. GV cho cả lớp nghe, cùng hát và vận động theo nhạc của bài *Em yêu quê hương* (dân ca Nùng, đặt lời: Hoàng Anh). 2. HS trao đổi và trả lời câu hỏi:   *+ Quê hương của bạn nhỏ trong bài hát có gì đẹp?*  *+ Nêu cảm nhận của em vể tình yêu quê hương của bạn nhỏ trong bài hát.*   1. GV sơ kết và dẫn dắt vào chủ đề bài học: | **-Học sinh múa hát bài “Em yêu quê hương”**  **-Học sinh trả lời câu hỏi.**  -Ghi tựa bài vào vở. |
| **25p**  **5p** | **Kiến tạo tri thức mới**  **Hoạt động 1: Giới thiệu với bạn về quê hương em và nêu cảm nhận của em về quê hương.**  ***Mục tiêu:*** HS nêu được địa chỉ của quê hương, chia sẻ được những điều ấn tượng về quê hương và thể hiện tình yêu với quê hương.    ***Tổ chức thực hiện:***   1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi, sử dụng tranh/ảnh/thông tin để giới thiệu về quê hương mình theo gợi ý: 2. GV tổ chức cho HS đóng vai hướng dẫn viên du lịch để giới thiệu về quê hương mình với các bạn. 3. GV nhận xét và kết luận, chuyển tiếp sang hoạt động sau: *Mỗi vùng guê có một nét đẹp khác nhau. Chúng ta gắn bó với quê hương mình, yêu quê mình từ những điều giản dị đó. Để cho quê hương luôn đẹp, luôn là nơi chúng ta hướng về, mỗi người cần có những việc làm cụ thể để thể hiện tình yêu với quê hương.*   **Hoạt động 2: Nêu việc làm thể hiện tình yêu quê hương của các bạn trong tranh.**  ***Mục tiêu:*** HS nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người quê hương, nêu được những việc làm thể hiện tình yêu quê hương.  ***Tổ chức thực hiện:***  GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4-6 HS và yêu cầu thảo luận:   * *Các nhân vật trong tranh làm gì? Nói gì?* * *Các bạn nhỏ trong tranh thể hiện tình yêu với quê hương như thế nào?*   GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thảo luận. Mỗi nhóm báo cáo về một tranh. Sau khi mỗi nhóm báo cáo, các bạn khác có thể nhận xét, bổ sung.  **Hoạt động vận dụng: Kê thêm những việc làm thê hiện tình yêu quê hương.**  **- Tích hợp ĐĐ : giáo dục lòng yêu quê hương , đất nước**  **Tích hợp TV:Quê mình đẹp nhất**  ***Mục tiêu:*** HS nhận biết được những việc làm thể hiện tình yêu quê hương.  ***Tổ chức thực hiện:***  GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và kể thêm những việc làm thể hiện tình yêu quê hương.  Sau khi các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, GV tổng kết hoạt động và kết nối, chuyển tiếp sang hoạt động sau.  **3. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - **TH GD ĐĐHCM có ý thức học tâp và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách HCM**  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | HS làm việc theo nhóm đôi, sử dụng tranh/ảnh/thông tin để giới thiệu về quê hương mình theo gợi ý:   * *Quê em ở đâu?* (nêu địa chỉ cụ thể) * *Vẻ đẹp của cảnh vật, con người guê hương em.* * *Cảm nhận của em về cảnh vật thiên nhiên, con người của quê hương.* * HS đóng vai hướng dẫn viên du lịch để giới thiệu về quê hương mình với các bạn.   HS thảo luận nhóm 4-6   * *Các nhân vật trong tranh làm gì? Nói gì?* * *Các bạn nhỏ trong tranh thể hiện tình yêu với quê hương như thế nào?*   HS báo cáo kết quả thảo luận. Mỗi nhóm báo cáo về một tranh. Sau khi mỗi nhóm báo cáo, các bạn khác có thể nhận xét, bổ sung.  HS thảo luận nhóm 4 và kể thêm những việc làm thể hiện tình yêu quê hương.  Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 2- Tiết 145, 246**

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

**BÀI 2: RỪNG NGẬP MẶN CÀ MAU**

Tiết 5: Đọc Rừng ngập mặn Cà Mau

Tiết 6 : Nghe viết Rừng ngập mặn Cà Mau.

Viết hoa tên địa lí. Phân biệt r/d/gi; im/iêm

Thời gian thực hiện: Ngày 5 tháng 3 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nói được một vài điều em biết về rừng; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, Đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: Cung cấp thông tin về hệ sinh thái phong phú của rừng ngập mặn Cà Mau – nơi cực Nam của Tổ quốc; biết liên hệ bản thân: Yêu quê hương, ham thích tìm hiểu về thế giới tự nhiên.

- Nghe viết đúng đoạn văn; viết đúng tên riêng địa lí; phân biệt được *r/d/gi, im/iêm*.

**.Kĩ năng**:

-Rèn đọc đúng, rõ ràng, rành mạch.

- Chia sẻ với bạn một vài điều em biết về rừng; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.  
- Phân biệt *r/d/gi, im/iêm*

**.Thái độ:** Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt;

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

2.Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 5 (TĐ): Rừng ngập mặn Cà Mau (trang 61, 62)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| 5P | **1. Khởi động**  - Cho lớp hát  - Giáo viên giới thiệu bài mới và viết bảng. Giáo viên nêu mục tiêu của bài học. | | - Đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: rừng ở đâu, rừng có gì? | |
| 30p | **2.Khám phá và luyện tập:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh đọc đúng, lưu loát từ ngữ,câu, đoạn, bài. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) . * **Cách tiến hành:** * ***Hướng dẫn luyện đọc từ khó:***   - Giáo viên đọc mẫu lần 1  - GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp nhau.  - Nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - Yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài.  - Gạch dưới những âm vần dễ lẫn  - Cho HS đọc từ khó   * ***Luyện đọc đoạn*** *:*   - Gv hướng dẫn cách đọc.  - Lắng nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm giúp học sinh.   * ***Hướng dẫn ngắt giọng*** *:*   -GV đọc mẫu câu dài, câu cần ngắt giọng, yêu cầu học sinh lắng nghe và đọc ngắt giọng lại.  - *Rừng ngập mặn Cà Mau/ có các loài cây như đước/ mắm/ sú vẹt/ dừa nước//*  -Yêu cầu học sinh luyện đọc trong nhóm.  - Hướng dẫn học sinh nhận xét bạn đọc   * ***Thi đọc:***   -Các nhóm thi đọc .  -GV lắng nghe và nhận xét. | | - HS nghe GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng thong thả, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa).  -HS nghe giáo viên hướng dẫn đọc và luyện đọc 1 số từ khó: *Rừng ngập mặn, đước, sú vẹt, rái cá, ba khía, rạch,…*  - HS đọc đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  -3 Hs đọc lại: *Rừng ngập mặn Cà Mau/ có các loài cây như đước/ mắm/ sú vẹt/ dừa nước//*  -Hs luyện đọc  -Các nhóm tham gia thi đọc.  -Đại diện các nhóm nhận xét. | |
|  | **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh trả lời được các câu hỏi có trong nội dung bài. * **Phương pháp,hình thức tổ chức:** thực hành, vấn đáp, … * **Cách tiến hành:**   Giáo viên đặt câu hỏi:  - Ở Việt Nam, rừng ngập mặn nào lớn nhất ?  - Tìm từ ngữ chỉ tên gọi một số loài động vật, thực vật trong bài đọc  - Nêu các lợi ích của rừng ngập mặn Cà Mau ?  - Theo em, vì sao chúng ta cần bảo vệ rừng ?  -Nhận xét phần trả lời câu hỏi của học sinh.  **Tích hợp vị trí địa lý trên bản**  **đồ; (Rừng ngập mặn Cà Mau )** | | -HS giải thích nghĩa của một số từ khó *:* Rừng ngập mặn *(rừng ở những cửa song hoặc ven biển),* ba khía *(con cáy sống ở vùng nước mặn, to bằng nắm tay),* chim di cư *(loài chim di chuyển theo mùa giữa nơi sinh ra và nơi tránh rét),* đất phù sa *(đất, cát mịn và có nhiều chất màu được cuốn trôi theo dòng nước)*  -HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  - rừng ngập mặn Cà Mau  - Đước, mắm, sú vẹt, dừa nước, cò, le le, chích bông nâu, sếu, bồ nông, cò thìa, khỉ đuôi dài, chồn, cáo, rái cá, trăn, rắn, cá sấu, ba khía  - Cung cấp thức ăn và môi trường sống cho các loài động vật, thực vật  - Vì đây là nơi sinh sống cho các loài thực, động vật giúp hệ sinh thái phong phú  -HS rút ra nội dung bài , rút ra bài học: *Cung cấp thông tin về hệ sinh thái phong phú của rừng ngập mặn Cà Mau – nơi cực Nam của Tổ quốc* | |
|  | ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại***   * Mục tiêu: Giúp học sinh diễn cảm bài đọc * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. * **Cách tiến hành:**   – GV hướng dẫn HS luyện đọc một đoạn trong nhóm, trước lớp. – HS khá, giỏi đọc cả bài. | | -Học sinh luyện đọc trong nhóm, trước lớp.  -HS khá, giỏi đọc cả bài.  -Học sinh nêu bài học và liên hệ bản thân: cần biết bảo vệ rừng vì đây là nơi sinh sống của các loài động thực vật từ đó giúp phát triển hệ sinh thái phong phú hơn | |
| **TIẾT 6: NGHE – VIẾT CHÍNH TẢ: RỪNG NGẬP MẶN CÀ MAU**  **VIẾT HOA TÊN ĐỊA LÍ; PHÂN BIỆT *r/d/gi, im/iêm*** | | | | |
| **TG** | | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| 30p | | ***Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh nghe – viết đúng 1 đoạn trong Rừng ngập mặn Cà Mau đoạn (từ *Rừng ngập mặn Cà Mau* *có các loài cây* đến *cò thìa*). * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Đọc mẫu thực hành, đàm thoại, quan sát, vấn đáp, thảo luậnnhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   **-** Giáo viên đọc mẫu đoạn văn.  -Nhận xét, tuyên dương học sinh viết bảng đẹp.  -Giáo viên hướng dẫn học sinh mở sách, để vở, cách cầm bút, tư thế ngồi viết .  -Giáo viên đọc mẫu lần 2.  -Giáo viên đọc từng từ ngữ,học sinh viết  -Giáo viên đọc mẫu lần 3.  -Hướng dẫn học sinh kiểm tra lỗi**.**  -Tổng kết lỗi – nhận xét, tuyên dương học sinh viết chữ rõ ràng, trình bày sạch đẹp, viết đúng chính tả. Động viên những em có chữ viết chưa đẹp, sai nhiều lỗi. | | -Học sinh đọc thầm theo, gạch chân dưới từ khó cần luyện viết.  -Phân tích từ khó: rừng ngập mặn, rái cá,…  -Viết bảng con từ khó: 1 học sinh lên bảng viết.  -Học sinh thực hành viết vở theo lời đọc của giáo viên.  -Học sinh đổi vở rà soát lỗi. |
| 5p | | ***Hoạt động 2: Bài tập chính tả***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh biết viết hoa tên địa lí; chọn đúng chữ r/d/gi, im/iêm để điền vào chỗ trống. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Đàm thoại, quan sát, vấn đáp, thực hành, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   **-** Giáo viên yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài.  -Thực hành bài tập 2b:Viết tên tỉnh (thành phố) nơi em ở  - Giáo viên nhận xét,  GV yêu cầu Thực hành bài tập 2c: Tìm từ ngữ gọi tên từng sự vật  **3. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | | **Bài tập 2b/62:Viết tên tỉnh (thành phố) nơi em ở**  **-** HS thực hiện vào VBT  - Nêu kết quả trước lớp  **Bài 2b/134: Tìm từ ngữ gọi tên từng sự vật**  Graphical user interface, application  Description automatically generated  -Học sinh thực hành vở bài tập:  + dừa, rùa, hoa hướng dương, giày  + Chim, hồng xiêm, đường diềm, nhím |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 123**

**CHỦ ĐỀ: CÁC SỐ ĐẾN 1000**

**TUẦN 25 BÀI: CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾT 2)**

Thời gian thực hiện: Ngày 5 tháng 3 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết số liền trước, số liền sau, xác định vị trí các số trên tia số.

- Có kĩ năng xếp hình.- Nhận biết được các số có ba chữ số gồm số trăm, số chục, số đơn vị; số tròn chục, số tròn trăm; nhận biết và tìm được số liền trước, số liền sau.

- Biết đếm, lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số có ba chữ số.

1. Năng lực: Giúp HS

1.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Nhận biết được các số có ba chữ số gồm số trăm, số chục, số đơn vị; số tròn chục, số tròn trăm; nhận biết và tìm được số liền trước, số liền sau.

- Tư duy và lập luận toán học: Biết lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số có ba chữ số; xác định vị trí các số trên tia số.

- Mô hình hoá toán học: Ôn tập xếp hình.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; 2 thẻ trăm, 3 thanh chục và 10 khối lập phương, bộ xếp hình.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, bảng số bài luyện tập 1, hình vẽ bài luyện tập 5 và bộ xếp hình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YÉU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5’** | **1. Hoạt động 1:** **Khởi động**  a. Mục tiêu: Tạo tâm thế để học sinh vào bài mới.  b. Phương pháp: Trò chơi “ Bắt gấu – đếm số”  c. Hình thức: Cả lớp  d. Cách thực hiện: | |
| - GV phổ biến cách chơi: HS thảy gấu, bạn nào chộp được gấu bạn đó sẽ đứng lên đếm số. Bắt đầu là đếm số 100. Bạn đếm xong sẽ được quyền thảy gấu, bạn nào chộp được gấu sẽ đứng lên đếm tiếp số tiếp theo của bạn vừa đếm (101). Và tương tự cho đến khi nào có hiệu lệnh hết giờ của cô thì dừng cuộc chơi.  - Các con chơi có vui không?  - Các con học được gì qua trò chơi này?  - Để giúp các con nhận biết chính xác các số có 3 chữ số. Bây giờ chúng ta chuyển qua hoạt động 2 Luyện tập. | - HS bắt đầu chơi theo sự hướng dẫn của cô.  - Dạ vui.  - Qua trò chơi này giúp cho con có tinh thần đoàn kết, nhanh nhẹn, mạnh dạn và đặc biệt là đếm chính xác các số có 3 chữ số ạ. |
| **15’** | **2. Hoạt động 2: Luyện tập**  a. Mục tiêu: Nhận biết số tròn chục, số tròn trăm; tìm được số liền trước, số liền sau; biết đọc, viết các số có ba chữ số.  b. Phương pháp: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm  c. Hình thức: Cá nhân – lớp.  d. Cách thực hiện: | |
| Bài 1: Số?  - HS thảo luận nhóm 4.  - GV treo bài tập 1 trên bảng.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 591 | 592 | 593 | ? | ? | 596 | 597 | ? | 599 | ? | | ? | 602 | ? | 604 | 605 | ? | ? | 608 | ? | 610 | | 611 | ? | 613 | ? | 615 | ? | 617 | ? | 619 | ? | | ? | 622 | ? | 624 | ? | 626 | ? | 628 | ? | 630 | | 631 | ? | ? | ? | 635 | ? | ? | ? | 639 | ? |   - HS thảo luận nhóm và điền những số còn thiếu vào ô trống.  - GV phổ biến luật chơi: phát cho mỗi em 1 tấm bìa. Mỗi tấm bìa có ghi sẵn số để gắn vào ô trống trong bài. Khi nghe hiệu lệnh đếm của cô 1,2,3 thì các em lên bảng gắn các thẻ vào ô trống còn thiếu ở trên bảng. Khi nghe hiệu lệnh dừng thì các em không được thay đổi vị trí nữa.  - Hết thời gian thảo luận HS lên bảng gắn.  - GV hỏi những em ngồi dưới sao không lên bảng gắn?  - GV tuyên dương HS gắn đúng vị trí.  - GV cho HS đọcnối tiếp.  - Đọc các số từ 591 đến 640.  - Đọc các số từ 640 đến 591.  - HS đọc các số có số chục là 0: 601; 602; 603; 604; 605; 606; 607; 608; 609.  - HS đọc các số tròn trăm, tròn chục: 600; 610; 620; 630; 640.  \* GV chốt:  - Đếm thêm 10 (có thể sử dụng trong đếm nhanh).  - HS đọc các số cách 10 đơn vị với chữ số hàng đơn vị lần lượt là 1,4,5.  - GV nhắc lại cách đọc các số đặc biệt (như: các số có số chục là 0; các số tận cùng là 1;4;5). | - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS thảo luận trong vòng 2 phút.  - HS: vì số của em không có ở ô trống còn thiếu trong bài.  - Mỗi em đọc1 hàng số (10 số).  - Ví dụ: 601 đọc là sáu trăm linh một.  - Ví dụ: 591 đọc là năm trăm chín mươi mốt. |
| Bài 2: Số?  - HS thảo luận nhóm đôi 1 phút.  - Đếm thêm các số tròn trăm từ 100 đến 1000 và đếm thêm các số tròn chục, đếm thêm chục từ 410 đến 500.  - HS bài làm vào vở.  - Sửa bài: Thi tiếp sức 2 đội A và B( Mỗi đội chọn 6 em tham gia).  - Tuyên dương đội làm đúng, nhanh nhất.  - GV hỏi dưới lớp bao nhiêu bạn làm đúng?  - HS đọc xuôi, ngượccác dãy số vừa hoàn thành và nói dãy số được xếp theo thứ tự nào. | - HS đọc yêu cầu của bài.  a/ 100, 200, 300, …, …, 600, 700, …, 900, 1000.  b/ 410, 420, 430, …, 450, 460, 470, …, 490, …  - HS làm bài.  - HS dùng bút lông viết các số còn thiếu vào chiếc lá.  - HS dơ tay.  - HS đọc và nói dãy số được xếp theo thứ tự từ bé đến lớn. |
| Bài 3: Viết số.  - Tám trăm mười một.  - Sáu trăm hai mươi mốt.  - Chín trăm linh năm.  - Năm trăm ba mươi lăm.  - Bảy trăm mười bốn.  - GV đọc số.  - GV khuyến khích HS đọc số và nóiphân tích cấu tạo số. | - HS đọc yêu cầu của bài.  - HS viếtsố vào bảng con.  - HS đọc số và phân tích cấu tạo số. |
| **5’** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  b. Phương pháp:Ôn tập, trò chơi.  c. Hình thức: Cá nhân  d. Cách thực hiện: | |
| - Giáo viên mời 1 em lên đố bạn.  - Bạn viết lên bảng số có 3 chữ số bất kì rồi mời các bạn dưới lớp trả lời.  - Tiếp theo bạn đọc số có 3 chữ số bất kì rồi mời bạn lên bảng viết số đó.  - Mời 1 bạn đọc các số tròn trăm từ 100 đến 900 và bạn khác đọc ngược lại.  - GV nhận xét- tuyên dương.  Dặn dò: Học sinh về nhà thực hành đếm số. Chuẩn bị: Tiết 3 | - Học sinh thực hiện.  - HS đọc số bạn vừa viết.  - HS viết số.  - 2 HS đọc. |

***Kế hoạch bài dạy***

***Môn Hoạt động trải nghiệm - Lớp 2 – Tiết 74***

**TUẦN: 25 Sinh hoạt theo chủ đề**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**TIẾT 5: CHIA SẺ NHỮNG HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA GIA ĐÌNH- LẬP THỜI GIAN BIỂU HOẠT ĐỘNG CHUNG CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH**

Thời gian thực hiện: Ngày 5 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Trao đổi, chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động chung với gia đình; với người thân. Hoàn thiện thời gian biểu hoạt động chung của gia đình em.

**.Năng lực:**

-Thực hiện được một số việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ.

-Biết lập thời gian biểu hoạt động chung của gia đình.

**. Về phẩm chất:**

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm: Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm chăm sóc, biết ơn đến các thành viên trong gia đình; Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua sản phẩm tự làm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-Bài giảng điện tử, các hình ảnh trang 65, 66.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P**  **25P** | **A. HĐ KHỞI ĐỘNG**  Cho lớp hát  **B.** **Nhận diện – Khám phá:**  **Hoạt động 1: Kể một số việc em đã làm thể hiện sự quan tâm đến những người thân.**   * *Mục tiêu:* Học sinh ôn lại nội dung bài cũ, kết nối kiến thức vào bài học mới. * *Cách tiến hành:*   -GV gọi học sinh chia sẻ với bạn những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm đến những người thân của mình.  - Giáo viên giới thiệu chủ đề, bài mới. | -Học sinh hát, múa.  -Học sinh chia sẻ tình cảm của mình dành cho cô giáo.  - Học sinh lắng nghe.  -Học sinh chia sẻ, kể tên một số việc đã làm thể hiện sự quan tâm đến những người thân của mình (kể nối tiếp): quạt cho bà mát, xoa bóp cho mẹ, pha nước cam cho mẹ uống khi mẹ bị ốm , …  -Học sinh lắng nghe, bổ sung. |
|  |
|  | **C. Tìm hiểu – Mở rộng:**  **Hoạt động 2: Chia sẻ những hoạt động chung của gia đình.**   * *Mục tiêu:* Giúp học sinh biết chia sẻ về những hoạt động chung của gia đình em. * *Phương pháp, hình thức tổ chức: v*ấn đáp, thảo luận, trình bày, … * *Cách tiến hành:*   -GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu học sinh làm việc nhóm đôi.  -Gọi học sinh chia sẻ trước lớp:  +Tranh 1: Cùng làm việc nhà.  +Tranh 2: Mua sắm  + Tranh 3: Vui chơi giải trí  + Tranh 4: Tập thể dục  -Giáo viên nhận xét, khen ngợi những nhóm chia sẻ rõ ràng.  -GD: Các em nên thường xuyên tham gia các hoạt động chung cùng gia đình, sẽ giúp cho những người thân trong gia đình gắn kết, sẻ chia, yêu thương, thông cảm nhau hơn. | -Học sinh làm việc nhóm đôi, trao đổi về những hoạt động chung của gia đình em.  -Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động chung của gia đình.  -Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.  Description: C:\Users\Administrator\Desktop\HINH HDTN\z2543356702482_306ff4d145bafde4223c3a924bdef262.jpg |
|  | **Hoạt động 3: Hướng dẫn cách lập thời gian biểu**   * *Mục tiêu:* Giúp học sinh nắm được các lập thời gian biểu hoạt động chung của gia đình. * *Cách tiến hành:*   -GV hướng dẫn học sinh cách lập thời gian biểu.  -Theo dõi – giúp đỡ.  -Gợi ý: ghi lại những hoạt động chung của gia đình vào buổi sáng, chiều, tối, ngày cuối tuần, ..  -Nhận xét-tuyên dương.  **GD TT ĐĐ HCM: Biết tiết kiệm thời gian** | -HS lắng nghe hướng dẫn của cô về cách lập thời gian biểu.  -Trao đổi với bạn bên cạnh về các bước lập thời gian biểu.  -Trình bày trước lớp: tên hoạt động, thời gian thực hiện.  -Học sinh nhận xét, bổ sung:  -Đại diện học sinh trình bày. |
|  | **D.Thực hành, vận dụng:**  **Hoạt động: Lập thời gian biểu hoạt động chung của gia đình.**   * *Mục tiêu:* Giúp học sinh biết lập thời gian biểu hoạt động chung của gia đình. * *Cách tiến hành:*   -GV yêu cầu học sinh lập thời gian biểu của  -Theo dõi – giúp đỡ.  -Nhận xét-tuyên dương  -Nhắc nhở học sinh về nhà trao đổi với người thân để hoàn thiện thời gian biểu hoạt động chung của gia đình em.  -GD: Việc lập thời gian biểu sẽ giúp các em biết học tập, sinh hoạt đúng giờ. | Description: C:\Users\Administrator\Desktop\HINH HDTN\z2543356715400_c07742509b1df12444874404bacee1ac.jpg  -Học sinh thực hành lập thời gian biểu của bản thân. |
| **5p** | **E.Đánh giá phát triển:**   * *Mục tiêu:* Giúp học sinh đánh giá được bản thân và các bạn trong lớp khi tham gia chia sẻ các hoạt động chung cảu gia đình. * *Cách tiến hành:*   -GV gọi học sinh tự nhận xét bản thân và bạn bè, đánh giá bạn khi tham gia các hoạt động.  **G. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung tiết học  - Dặn chuẩn bị tiết sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | -Học sinh tiến hành đánh giá. |

***Kế hoạch bài dạy***

***môn Tiếng Việt lớp 2* - Tiết: 247,248**

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

**BÀI 2: RỪNG NGẬP MẶN CÀ MAU** (tiết 7 - 8)

TIẾT 7: MỞ RỘNG VỐN TỪ: QUÊ HƯƠNG

TIẾT 8: NÓI VÀ ĐÁP LỜI CẢM ƠN.

Thời gian thực hiện: Ngày 6 tháng 3 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Mở rộng vốn từ về quê hương (từ ngữ chỉ sự vật, chỉ tình cảm đối với quê hương); đặt và trả lời được câu hỏi *Ở đâu? Để làm gì?*

- Biết nói và đáp lời cảm ơn.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV, phiếu HT, bảng nhóm.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

2.Học sinh: Sách, vở, vở bài tập, bảng con, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 7: MỞ RỘNG VỐN TỪ:** QUÊ HƯƠNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5P  30P | **A. KHỞI ĐỘNG**  Cho lớp hát  **B. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  ***Hoạt động 1:*** Từ ngữ chỉvề quê hương (từ ngữ chỉ sự vật,tình cảm đối với quê hương);   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh biết tìm nghĩacủa từ quê hương (từ ngữ chỉ sự vật,tình cảm đối với quê hương);. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thực hành, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi, trò chơi đi chợ(BT3b). * **Cách tiến hành:** * Giáo viên yêu cầu HS đọc đề bài. * Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi (Làm cá nhân phiếu học tập) tìm dòng thích hợp về nghĩa của từ chỉ quê hương. * Yêu cầu HS trình bày. * Nhận xét, chốt ý BT3a. Chuyển tiếp ý sang BT3b. * Bài tập 3b/63: Gọi HS đọc yêu cầu BT. * Cho HS tham gia trò chơi đi chợ lựa chọn các từ ngữ xếp vào 2 nhóm thích hợp. * GV yêu cầu các nhóm treo bảng, từng nhóm trình bày bài làm. * GV có thể yêu cầu HS giải thích nghĩa một số từ khó(nếu cần). GV có thể giải thích thêm. * GV chốt ý, rút ra bài học**.** * **Tích hợp GD ĐĐ (TTHCM) : giáo dục lòng yêu quê hương , đất nước** | * Bài tập 3a/63: HS đọc yêu cầu đề bài. * Thảo luận nhóm đôi, làm cá nhân phiếu học tập. * Trình bày. Nhận xét bạn. Lắng nghe.   Bài tập 3b/63: HS đọc yêu cầu đề bài   * Các nhóm tham gia trò chơi, đính các từ ngữ tìm được vào bảng nhóm. * HS thực hiện. |
|  | ***Hoạt động 2:*** Đặt và trả lời được câu hỏi Ở đâu?; Để làm gì?   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh biết đặt hỏi và và trả lời được câu hỏi Ở đâu?; Để làm gì?. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Thực hành, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc yêu cầu bài, thảo luận nhóm đôi đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.   * GV gọi HS trình bày. * GV lưu ý khi đặt câu với từ ngữ cho sẵn, khi viết HS ghi nhớ đầu câu phải viết hoa, cuối câu phải có dấu chấm. * Chốt ý, chuyển tiếp ý sang BT4b. * GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT4b.   -GV có thể gợi ý mẫu câu thứ nhất.( nếu HS chưa nắm được cách làm)   * HS trình bày trước lớp nghe bạn và GV nhận xét câu.   **Tích hợp ĐĐ : giáo dục lòng**  **yêu quê hương , đất nước** | Bài tập 4a/63: Đặt 2 – 3 câu có từ ngữ ở BT3b.   * HS trình bày.   VD: Đầm sen nở hoa rất đẹp.  Em tự hào về quê hương mình.  Ruộng lúa quê em tươi tốt.   * HS lăng nghe và ghi nhớ.   Bài tập 4b/63: Đặt 2 – 3 câu có từ ngữ ở BT3b.   * HS đọc và trả lời câu hỏi theo yêu cầu BT để thay bằng từ ngữ ở đâu? Để làm gì? * HS so sánh câu mới với câu bạn đầu. * Lắng nghe bạn và GV nhận xét câu, chốt ý. |
| TIẾT 8: NÓI VÀ ĐÁP LỜI CẢM ƠN. | | | |
| 30p | ***Hoạt động 1: Giúp học sinh biết nói và đáp lời cảm ơn, bày tỏ sự biết ơn.***   * Mục tiêu:Giúp học sinh biết nói và đáp lời biết nói và đáp lời cảm ơn; bày tỏ lòng biết ơn. * Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi. * Cách tiến hành: * Yêu cầu HS đọc bài tập 5a. * Giáo viên cho học sinh quan sát tranh. Gọi HS đọc lời thoại của các nhân vật trong tranh . * GV đặt câu hỏi gởi ý để học sinh trả lời.   + Lời nói của bạn nhỏ thể hiện cảm xúc gì ? vì sao ?  + Khi nào em cần nói lời cám ơn khi nào ?  +Khi nhận được lời cảm ơn, em nên đáp và bày tỏ thái độ như thế nào?  +Khi nói lời thể hiện cảm xúc ngạc nhiên, thích thú, cần chú ý điều gì ? (giọng, nét mặt, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, …)  -Giáo viên nhận xét –GD: | **Bài tập 5 a/16: Nói và nghe**   * HS đọc đề bài * Nhắc lại lời của bạn nhỏ trong bức tranh dưới đây. Cho biết lời nói ấy thể hiện tình cảm gì của bạn nhỏ ? * Lắng nghe câu hỏi gợi ý và thảo luận trả lời.   -Lời nói của bạn nhỏ thể hiện cảm xúc vui mừng, lòng biết ơn khi được bạn tặng quà.  - Khi được bạn tặng quà,…  -Khi nhận được lời cảm ơn, em cảm thấy vui, thích thú và hài lòng… em sẽ nói lời thể hiện cảm xúc vui vẻ, thích thú.  -Khi nói lời thể hiện cảm xúc vui vẻ, thích thú cần thể hiện qua giọng nói, nét mặt, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, …  -….. |
| 5P | ***Hoạt động 2: Giúp học sinh biết tham gia thảo luận, phân vai nói và đáp lời bày tỏ biết ơn.***   * Mục tiêu:Giúp học sinh biết nói và đáp lời cảm, bày tỏ sự biết ơn. * Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm, sắm vai. * Cách tiến hành:   -Giáo viên cho học sinh thảo luận, phân vai, sắm vai trước lớp.  -**Giáo viên nhận xét –GD:** Khi nói và đáp lời bày tỏ sự ngạc nhiên, khen ngợi, các em cần thể hiện thái độ lịch  sự.  **3. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | 5b. Cùng bạn đóng vai dựa theo môi tình huống để nói và đáp lời cảm ơn cho phù hợp:  -Nói và đáp lời bày tỏ lòng biết ơn đối với bà khi được bà kể chuyện cho em nghe.  -Nói và đáp lời cám ơn bạn khi được bạn cho mượn một tập thơ viết về quê hương.  -Học sinh thảo luận nhóm đôi, phân vai.  -Học sinh nói và đáp theo từng tình huống trước lớp.  -Nghe bạn và giáo viên nhận xét. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2 – Tiết 124**

**CHỦ ĐỀ: CÁC SỐ ĐẾN 1000**

**TUẦN 26 BÀI: CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾT 3)**

Thời gian thực hiện: Ngày 6 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực: Giúp HS**

1.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Nhận biết được các số có ba chữ số gồm số trăm, số chục, số đơn vị; số tròn chục, số tròn trăm; nhận biết và tìm được số liền trước, số liền sau.

- Tư duy và lập luận toán học: Biết lập số, đọc, viết, cấu tạo thập phân của các số có ba chữ số; xác định vị trí các số trên tia số.

- Mô hình hoá toán học: Ôn tập xếp hình.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. **Phẩm chất:**

- *Trung thực:* Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- *Chăm chỉ:* Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- *Trách nhiệm*: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; 2 thẻ trăm, 3 thanh chục và 10 khối lập phương, bộ xếp hình.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, bảng số bài luyện tập 1, hình vẽ bài luyện tập 5 và bộ xếp hình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Mong đợi của HS** |
| **5’** | **1. Hoạt động 1:** **Khởi động**  a. Mục tiêu: Tạo tâm thế để học sinh vào bài mới.  b. Phương pháp: đối đáp, động não  c. Hình thức: cá nhân, Cả lớp  d. Cách thực hiện: | |
| GV chia lớp thành 2 đội, phổ biến luật thi đua  GV tổ chức cho HS ở 2 đội thi tìm số có 3 chữ số  GV nhận xét, tuyên dương | - HS thực hiện  Đội A: 321  Đội B: 267  … |
| **15’** | **2. Hoạt động 2: Luyện tập**  a. Mục tiêu: Nhận biết và xác định số tròn chục có 3 chữ số; xác định vị trí các số trên tia số; ôn tập xếp hình.  b. Phương pháp: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm  c. Hình thức: Cá nhân – lớp.  d. Cách thực hiện: | |
| **Bài 4:**  Timeline  Description automatically generated with medium confidence  **-** GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ và nêu tên các chú gấu theo thứ tự.  T chốt nếu HS trả lời chưa chính xác.  - Em hãy kể nơi gấu sinh sống?  T chốt nếu HS trả lời chưa chính xác.  - GV yêu cầu học sinh tìm hiểu, nhận biết:  +) Xác định nơi sống của mỗi con vật (dựa vào tia số)?  +) Mỗi con vật mang một bảng gợi ý - đó cũng chính là vị trí nơi sống của mỗi con vật  VD: - Nhà của gấu đen sẽ gắn với vị trí số nào trên tia số, Vì sao?  - Vị trí của số 404 trên tia số sẽ ở trong khoảng giữa của các số nào?  - Gấu đen sống ở đâu?    - GV cho HS làm vở, sửa bài qua trò chơi Ai nhanh, ai đúng.  - GV phổ biến luật chơi: Đội nào gắn đúng và nhanh các hình có chú gấu mang số có 3 chữ số phù hợp sẽ thắng cuộc  GV nhận xét, yêu cầu HS đọc lại các số trên tia số | HS: gấu đen, gấu xám (màu nâu nhưng gọi là gấu xám), gấu trắng, gấu trúc.  HS khác bổ sung, nhận xét.  HS: rừng trúc, bắc cực, rừng nhiệt đới (rừng rậm, um tùm), rừng ôn đới (rừng thưa, có nhiều cây thông).  HS khác bổ sung, nhận xét.  - 404, vì 404 gồm 400 và 4  - 404, 406.  - rừng cây rậm rạp, um tùm.  HS làm bài vào vở  - Sửa bài tiếp sức qua trò chơi Ai nhanh, ai đúng.  - HS nhận xét. |
| **Bài 6:**  **A picture containing text, clipart, businesscard  Description automatically generated**  -GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm 4, xếp hình theo mẫu (có thể sáng tạo)  - Nêu con vật em xếp được?  - GV yêu cầu HS gọi tên các hình được dùng để ghép. | - HS thực hiện theo nhóm 4, xếp hình theo mẫu  - HS sửa bài, giới thiệu về con vật mình xếp.  **-** HS nêu các hìnhđược dùng để ghép. |
| **5’** | **3. Hoạt động CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  b. Phương pháp:Ôn tập, trò chơi.  c. Hình thức: Cá nhân  d. Cách thực hiện: | |
| - GV tổ chức cho thực hiện (3 em/1 lượt): đọc, viết, phân tích cấu tạo thập phân của số.  VD: Bạn A nói: Số bảy trăm linh năm.  Bạn B viết: 705.  Bạn C nói: Số 705 gồm 7 trăm, 0 chục, 5 đơn vị  -GV nhận xét, tuyên dương  **Dặn dò:** Học sinh về nhà thực hành đếm số. **Chuẩn bị:** Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị. | - Học sinh thực hiện.  (Mỗi đội thực hiện 1 lượt)  - HS nhận xét |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**GDTC – LỚP 2- Tiết 50**

**CÁC TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**Thời gian thực hiện: Ngày 6 tháng 3 năm 2025**

1. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết và thực hiện được vệ sinh cá nhân và đảm bảo an toàn luyện tập.

- HS biết và thực hiện được các nội dung đã học.

- Tích cực, trung thực trong hoạt động tập thể.

**.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**. Về năng lực**:

**Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác tích cực tập luyện và tham gia kiểm tra đánh giá tuyên dương.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết thực hiện các bài tập tư thế và kĩ năng vận động cơ bản .

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi, bảng các tiêu chí và các yêu cầu cần đạt nội dung bài tập đã học.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Quan sát, vấn đáp, nhận xét đánh giá cách thực hiện các động tác tư thế và kĩ năng vận động cơ bản.

- Hình thức dạy học chính: Kiểm tra theo nhóm 3 đến 5 học sinh.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “ chạy tại chỗ theo tín hiệu”  TC chạy tại chỗ theo nhịp  **II. Phần cơ bản:**  - Ôn các bài tập tư thế và kĩ năng vận động cơ bản.  - Kiểm tra đánh giá tư thế và kĩ năng vận động cơ bản:  - Trò chơi “Mèo đuổi chuột”.  TC mèo đuổi chuột  **III.Kết thúc**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’  16-18’  3-5’  4- 5’ | 2x8N  1 lần    1 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Tổ trưởng cho các bạn luyện tập bài tập tư thế và kĩ năng vận động cơ bản.  Từng nhóm 3 đến 5 học sinh thực hiện bài tập tư thế và kĩ năng vận động cơ bản.  - Yêu cầu HS nhận xét bạn  - GV nhận xét, đánh giá bổ xung, tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn bài đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  ĐH tập luyện theo tổ  🚹 🚹  🚹🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 GV 🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹  🚹🚹🚹🚹🚹  - HS nhận xét bạn sau khi thực hiện các động tác của bài thể dục  HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |

***Kế hoạch bài dạy***

***môn Tiếng Việt lớp 2* – Tiết 249, 250**

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

**BÀI 2: RỪNG NGẬP MẶN CÀ MAU** (tiết 9 - 10)

TIẾT 9: LUYỆN TẬP THUẬT VIỆC ĐƯỢC THAM GIA (tt)

TIẾT 10: ĐỌC MỘT BÀI THƠ VỀ QUÊ HƯƠNG

Thời gian thực hiện: Ngày 7 tháng 3 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được 4 – 5 câu thuật việc đã tham gia theo gợi ý.

- Chia sẻ được một bài thơ đã đọc về quê hương.

-Thực hiện được trò chơi Nhà nông nhí; nói về một loài cây mà mình biết.

**.Năng lực:** Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

**.Phẩm chất**: Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng vào đời sống hằng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV, phiếu HT, bảng nhóm.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

2.Học sinh: Sách, vở, vở bài tập, bảng con, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

TIẾT 9: LUYỆN TẬP THUẬT VIỆC ĐƯỢC THAM GIA (tt)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  30p | **A. KHỞI ĐỘNG**  Cho lớp hát  **B. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  ***Hoạt động 1: Sắp xếp thứ tự tranh***   * Mục tiêu: HS biết sắp xếp thứ tự tranh phù hợp với các bước trồng cây và nói nội dung mỗi bức tranh. * Phương pháp, hình thức tổ chức: Quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm đôi. * Cách tiến hành:   - Tổ chức HS quan sát 4 tranh.  - HS thảo luận nhóm đôi và sắp xếp đúng thứ tự các tranh  - HS xác định yêu cầu của BT 6b  -**GV nhận xét – GD**: Các em rất mạnh dạn, tự tin thuật lại việc được tham gia và nói đúng nội dung 4 bức tranh. | -Học sinh đọc yêu cầu của bài tập 6a, quan sát tranh.  **Screenshot 2021-07-17 172843Screenshot 2021-07-17 172807**  Screenshot 2021-07-17 172924Capture 1  - HS thảo luận nhóm đôi và đưa ra thứ tự tranh ( 2 – 4 – 3 – 1)  - HS nói về nội dung mỗi bức tranh bằng một câu. |
|  | ***Hoạt động 2: Viết 4 – 5 câu thuật lại việc trồng cây.***   * ***Mục tiêu:*** Học sinh biết viết thuật lại được việc trồng cây. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** thực hành * ***Cách tiến hành:***   - Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT, viết vào vở.  - HD HS trao đổi bài viết với bạn.  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS xác định yêu cầu của BT.  - Viết 4 – 5 câu thuật lại việc trồng cây.  - HS chia sẻ trước lớp. |
| **3.Vận dụng: Đọc mở rộng**  **TIẾT 10: ĐỌC MỘT BÀI THƠ VỀ QUÊ HƯƠNG** | | |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 30p | ***Hoạt động 1: Chia sẻ về bài thơ đã đọc, biết viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.***   * **Mục tiêu:**Học sinh biết chia sẻ một bài thơ về quê hương đã đọc, biết viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, thảo luận nhóm đôi. * **Cách tiến hành:**   Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 1a.  - HD HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên bài thơ, tập thơ, tác giả, điều em thích về từ ngữ, hình ảnh, cảm xúc của em khi đọc bài thơ….. - Một vài HS chia sẻ trước lớp.  - HD hs viết vào phiếu đọc sách tên bài thơ, tập thơ, tác giả, điều em thích về từ ngữ, hình ảnh, cảm xúc khi đọc bài thơ…..  - Một vài HS chia sẻ Phiếu đọc sách trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS xác định yêu cầu của BT 1a.  - HS chia sẻ về tên bài thơ, tập thơ, tác giả, điều em thích về từ ngữ, hình ảnh, cảm xúc về bài thơ…..  Capture  - HS viết vào Phiếu đọc sách tên bài thơ, tập thơ, tác giả, điều em thích về từ ngữ, hình ảnh, cảm xúc khi đọc bài thơ….. - HS chia sẻ |
| 5p | ***Hoạt động 2: Chơi trò chơi Nhà nông nhí:***   * **Mục tiêu:** HS biết kể tên các loài cây và nói về một loài cây mà mình biết. * **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Trò chơi. * **Cách tiến hành:**   - Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT2  - Tổ chức trò chơi Nhà nông nhí  + Cách chơi: HS chia 6 nhóm, khi có hiệu lệnh các nhóm lần lượt bấm chuông và đưa ra tên loài cây, hết thời gian nhóm nào kể được nhiều tên loài cây thì nhóm đó chiến thắng.  - HS nói trong nhóm về một loài cây mà mình biết ( tên, đặc điểm, lợi ích…)  -GV tổng kết – nhận xét trò chơi, tiết học.  **3. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung bài học  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tham gia trò chơi  - Nói về một loài cây. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2- Tiết 125**

**TUẦN: 25 BÀI : VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ**

Thời gian thực hiện: Ngày 7 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết giá trị của các chữ số theo vị trí của nó trong số có ba chữ số.

- Viết được một số dưới dạng tổng các trăm, chục, đơn vị và ngược lại, có tổng các trăm, chục, đơn vị thì viết được số.

- Nhận biết giá trị của các chữ số theo vị trí của nó trong số có ba chữ số.

- Viết được một số dưới dạng tổng các trăm, chục, đơn vị và ngược lại, có tổng các trăm,

chục, đơn vị thì viết được số.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Tư duy và lập luận toán học: Nhận biết giá trị của các chữ số theo vị trí của nó trong số có ba chữ số.Viết được một số dưới dạng tổng các trăm, chục, đơn vị và ngược lại.

2.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

4. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bàn tính cấu tạo số gồm 3 hàng: trăm, chục, đơn vị.

- HS: Các thẻ trăm, thanh chục và các khối vuông như phần khởi động, bảng con, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25p**  **5’** | **1. Khởi động:**  **Hoạt động 1**  \* **Mục tiêu:** Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  - GV tổ chức trò chơi yêu cầu HS dùng ĐDHT thể hiện số 325.  - GV mời 1 số HS trình bày kết quả trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: Viết số thành các tổng trăm, chục, đơn vị.  **2. HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 2: Giới thiệu giá trị các chữ số theo vị trí và viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị**  **\* Mục tiêu:** HS nắm được giá trị các chữ số theo vị trí và viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị  **\* Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại,  thực hành  **\* Hình thức:** Cá nhân  - GV chỉ vào hình hỏi trong SGK trang 51 và hỏi: 325 gồm có mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?  - Khi HS trả lời GV thể hiện ở bàn tính cấu tạo số.  - GV yêu cầu HS nhìn bàn tính để nêu dưới  dạng tổng các trăm, chục, đơn vị.  325 = 300 + 20 + 5  **Hoạt động 3: Thực hành viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị**  **\* Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức vừa  học để viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.  **\* Phương pháp:** Trực quan, thực hành  **\* Hình thức**: Cá nhân, nhóm.  + Bài 1: Viết theo mẫu  - HS đọc yêu cầu  **- GV hướng dẫn HS phân tích mẫu, HS nhận biết:**   * Giá trị mỗi hạt tính theo màu: xanh lá - 1 trăm; hồng -1 chục, xanh dương - 1 đơn vị. * Các hạt xếp theo từng cột: 2 trăm, 4 chục và 7 đơn vị. * Có 2 trăm, 4 chục và 7 đơn vị, ta có số 247. * Số 247 viết thành tổng các trăm, chục, đơn vị: 247 = 200 + 40 + 7   - HS thực hiện trên bảng con các câu a, b và c. Làm xong, chia sẻ kết quả bài làm với bạn.  - Sửa bài: GV khuyến khích HS trình bày cách làm và kiểm tra xem có đúng số liệu bài cho.  + Bài 2: Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị  M: 861 = 800 + 60 + 1  a) 782 b) 435  c) 108 d) 96  - HS đọc bài tập 1.  - GV cho HS làm cá nhân theo mẫu, sau đó  trao đổi với bạn bên cạnh.  792 = 700 + 90 + 2  435 = 400 + 30 + 5  108 = 100+8  96 = 90 + 6  - GV sửa bài và nêu nhận xét chung.  + Bài 3: Tính để tìm cá cho mỗi chú mèo  - GV hướng dẫn HS tìm cá cho mèo bằng cách:  . Viết các số (ở mỗi con cá) dưới dạng tổng các trăm, chục, đơn vị hoặc viết kết quả của các tổng.  - HS làm bài vào VBT. Chia sẻ kết quả bài làm với bạn.  - Sửa bài: GV khuyến khích HS trình bày cách làm.  **3. Hoạt động Củng cố VÀ NỐI TIẾP**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Thực hành  **\* Hình thức***:* Trò chơi.  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng : Chia lớp thành 4 đội thi đua viết các số 580, 850, 508, 805 thành tổng các trăm, chục, đơn vị.  - GV nhận xét, tuyên dương. | **-** HS cả lớp tham gia  **-** 3HS trình bày trước lớp    - HS trả lời: 325 gồm 3 trăm, 2 chục và 5 đơn vị  - 4 HS nêu  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS theo dõi  - HS thực hiện viết vào bảng con:  a) 513 = 500 + 10 + 3  b) 402 = 400 + 2  c) 360 = 300 + 60  - 1 HS đọc, lớp đọc thầm  - Cá nhân + Nhóm đôi  - Cả lớp theo dõi  - Cả lớp theo dõi  - HS làm bài vào VBT, chia sẻ kết quả với bạn  - Thi đua 4 đội |

***Kế hoạch bài dạy***

***Môn Tự nhiên và xã hội lớp 2 – Tuần 25- Tiết 50***

CHỦ ĐỀ: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE

BÀI 22: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP (Tiết 2)

Thời gian thực hiện: Ngày 7 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Phân biệt được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cơ quan hô hấp.

- Nêu được sự cần thiết và bảo vệ cơ quan hô hấp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Các hình trong bài 22 SGK, trang phục, đồ chơi phục vụ cho việc đóng vai.

**2. Học sinh**: SGK, khẩu trang y tế.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động khởi động**   * ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú để HS bước vào bài. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** thực hành * ***Cách tiến hành:***   - Đại diện các nhóm lên thực hiện động tác Vươn thở.   * GV nhận xét, dẫn dắt HS vào tiết 2 của bài học. | - HS thực hiện theo. |
| 9’ | **2. Hoạt động hình thành, phát triển năng lực nhận thức, tìm hiểu**  **2.1. Hoạt động 1: Chức năng của lông mũi**   * ***Mục tiêu:*** HS biết được chức năng của lông mũi giúp bảo vệ cơ quan hô hấp. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Quan sát, vấn đáp,… * ***Cách tiến hành:*** * G V yêu cần HS quan sát hình 8a, 8b trong SGK trang 90 và trả lời câu hỏi:   + Em nhìn thấy gì trong mũi? Bộ phận đó có tác dụng gì?  + Khi dùng khăn sạch lau phía trong mũi, em thấy có gì trên khăn?   * GV tổ chức cho HS trình bày kết quả trước lớp. * GV giải thích: Lông mũi có tác dụng như một màng lọc khí, giúp ngăn chặn các tác nhân có hại xâm nhập vào hệ hô hấp. Lông mũi trong mỗi lỗ mũi sẽ lọc nguồn khí hít vào, giúp hạn chế các tác nhân gây hại xâm nhập sâu bên trong gây các bệnh nguy hiểm cho đưòng hô hấp. * GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.   ***Kết luận:*** Lông mũi có tác dụng giúp ngăn chặn các tác nhân có hại xâm nhập vào hệ hô hấp. Nhờ vậy, cơ quan hô hấp sẽ được bảo vệ. | - HS quan sát và trả lời câu hỏi.  + Lông mũi. |
| 6’ | **2.2. Hoạt động 2:** **Hít thở đúng cách**   * ***Mục tiêu:*** HS biết được việc hít thở đúng cách. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** đàm thoại vấn đáp, thảo luận nhóm. * ***Cách tiến hành:*** * GV giới thiệu tình huống trong SGK (tranh 9). * GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi: *Em đồng tình với ý kiến của bạn nào? Vì sao?* * GV gợi mở: Trong lỗ mũi có nhiều lông để cản bớt bụi trong không khí khi ta hít vào. Mũi còn có nhiều tuyến tiết dịch nhầy để cản bụi, diệt khuẩn, tạo độ ẩm. Trong mũi còn chứa nhiều mao mạch để sưởi ấm không khí khi hít vào. * Đại diện nhóm trình bày ý kiến trước lớp. * HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận. * ***Kết luận:*** Em thở bằng mũi, không nên thở bằng miệng. | - HS xem sách.  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  - HS lắng nghe. |
| 8’ | **2.3. Hoạt động 3: Đóng vai xử lí tình huống**   * ***Mục tiêu:*** HS liên hệ, phân tích và xử lí được tình huống về bảo vệ cơ quan hô hấp. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** dạy học nêu vấn đề, đàm thoại, gợi mở - vấn đáp, sắm vai… * ***Cách tiến hành:*** * GV giới thiệu tình huống trong hình 10 (SGK trang 91): Hai chị em đang chơi trong phòng khách. Chị gái nhìn thấy bố và bạn của bố đang hút thuốc. * G V yêu cầu HS đóng vai thể hiện cách ứng xử của em trong tình huống đó. * GV tổ chức cho HS đóng vai xử lí tình huống trước lớp. * G V và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận. * ***Kết luận:*** Chúng ta cần bày tỏ ý kiến hoặc khuyên bảo bạn bè, người thân để bảo vệ sức khoẻ cơ thể. * **Tích hợp : giữ vệ sinh cơ quan hô hấp ,thực hiện thở đúng cách .Tăng cường vận động** | - Đại diện nhóm lên thực hiện.  - HS bày tỏ ý kiến. |
| 4’ | **2.4. Hoạt động 4: Thực hành, tập hít thở**   * ***Mục tiêu:*** HS nêu được sự cân thiết và thực hiện được hít vào, thở ra đúng cách. * ***Phương pháp, hình thức tổ chức:*** thảo luận nhóm, thực hành,… * ***Cách tiến hành:*** * GV yêu cầu HS quan sát tranh và nêu ý nghĩa của việc hít thở sâu. * GV hướng dẫn HS thực hành hít thở sâu. * GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.   ***\* Kết luận:*** Tập hít thở sâu vào buổi sáng giúp cơ thể có sức khỏe tốt.  G V dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá: “Hít thở”. | - HS trả lời. |
| 3’ | **3. Hoạt động CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - GV yêu cầu HS thực hành hít thở sâu mỗi ngày vào buổi sáng.  - Dặn chuẩn bị bài sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS thực hiện. |

***Kế hoạch bài dạy***

***Môn Hoạt động trải nghiệm lớp 2* - Tiết 75**

**TUẦN: 25**

**Sinh hoạt lớp**

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

**LÀM THIỆP HOẶC MÓN QUÀ TẶNG NGƯỜI PHỤ NỮ MÀ EM YÊU QUÝ**

Thời gian thực hiện: Ngày 7 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Chia sẻ với bạn và thực hiện làm sản phẩm

**. Về năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác với bạn khi tham gia hoạt động.

-Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động của lớp.

**. Về phẩm chất:**

-Nhân ái, vui vẻ, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

-Hợp tác chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-Vật dụng để làm món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3p**  **7p** | **A. KHỞI ĐỘNG**  **Cho lớp hát**  **B. BÁO CÁO CÔNG TÁC TUẦN**  **Hoạt động 1: Sơ kết tuần 25**   * *Mục tiêu*: HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục * *Cách tiến hành:*   - GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 25. | - Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục |
|  | **Hoạt động 2: Chia sẻ**   * *Mục tiêu*: HS nhớ và chia sẻ những hoạt động trong tuần qua * *Cách tiến hành:*   - Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.  + Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?  + Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?  + Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào? | - HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.  - HS chia sẻ ý kiến cá nhân |
| **7P** | **C. Sinh hoạt theo chủ đề**  **Hoạt động 1: Chia sẻ cách làm sản phẩm**  **tặng người phụ nữ mà em yêu quý.**   * *Mục tiêu:* Giúp học sinh có ý tưởng sáng tạo trong cách nghĩ ra món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý. * *Cách tiến hành:*   -GV hướng dẫn, gợi ý giúp học sinh hoàn thành sản phẩm:  -Em định làm món quà gì tặng người phụ nữ mà em yêu quý?  -Để làm được món quà tặng người phụ nữ em yêu quý, em cần chuẩn bị những vật dụng gì?  .-Nhận xét-đánh giá sản phẩm. | -Học sinh trao đổi, chia sẻ trong nhóm 4 cách làm sản phẩm thiệp hoặc món quà tặng người phụ nữ mà em yêu quý.  -Học sinh trả lời:  +Làm thiệp  +Làm bông hoa  +Vẽ tranh  +Viết thư  +…  -Chia sẻ trước lớp. |
|  | **Hoạt động 2: Làm thiệp tặng người phụ nữ mà em yêu quý**   * *Mục tiêu*: Tổ chức cho học sinh làm thiệp tặng người phụ nữ mình yêu quý * *Cách tiến hành:*   - GV tổ chức cho HS thực làm thiệp.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  -GD: Các em cần cẩn thận, trân trọng món quà mình định tặng cho người thân.  - Tổ chức cho HS liên hoan, ăn bánh kẹo, hoa quả đã chuẩn bị sẵn. | - Học sinh làm việc cá nhân, trình bày sản phẩm theo nhóm.  -Các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.  - HS quan sát, nhận xét. |
| **2P**  **1P** | **3.Thảo luận kế hoạch tuần tới:**  **Hoạt động 1: Phương hướng kế hoạch tuần 26**   * *Mục tiêu:* HS nắm phương hướng, thông báo mới cho HĐ tuần sau. * *Cách tiến hành:*   - GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.  - HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động vẽ tranh cho tuần sau.  - GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt  các kế hoạch đề ra chuẩn bị các bài hát về chủ đề “ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3”.  -Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực trong tuần qua.  **G. HĐ CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP**  - Hệ thống lại nội dung tiết học  - Dặn chuẩn bị tiết sau  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS nghe  - HS thảo luận nhóm 4  - HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở. chuẩn bị dụng cụ để vẽ tranh theo chủ đề.  - HS lắng nghe và thực hiện. |